

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH S LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HSST

Ngày: 16 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH S LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cầm Ngọc Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Việt

2. Cầm Văn Tổ

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lương Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh S La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh S La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **77/2024/TLST-HS** ngày **02 tháng 4 năm 2024** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **73/2024/QĐXXST-HS** ngày **03 tháng 4 năm 2024** đối với bị cáo:

Lò Văn Y, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1990 tại huyện MS, tỉnh S La. Nơi ĐKKTT và nơi ở: Bản TC, xã CS, huyện MS, tỉnh S La. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn L, sinh năm 1962 và bà Tòng Thị B, sinh năm 1962. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1993 trú tại bản TC, xã CS, huyện MS, tỉnh S La. Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thiện S sinh năm 1990, trú tại tiểu khu A, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh S La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 9/2023, Lò Văn Y lái xe thuê cho anh Nguyễn Thiện S (sinh năm 1990, trú tại tiểu khu A, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh S La). Sáng ngày

16/12/2023, Y điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Cheng Long, BKS 26C-09778 kéo theo rơ moóc BKS 89R-012.45 đi cùng anh S từ Hà Nội về thành phố S La. Đến thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh S La, anh S xuống giải quyết công việc còn Y tự điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực Ngã ba tượng đài thuộc bản Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện MS, Y gặp một người bạn mới quen tên Hải (Y không biết tên đầy đủ và địa chỉ của Hải) và hỏi mua được của Hải một gói Heroine với giá 200.000VNĐ. Y cất gói Heroine ở túi quần bên phải đang mặc rồi tiếp tục đi về. Khi đến khu vực tiểu khu 21, thị trấn HL, huyện MS, Y dừng xe lấy gói ma túy ra rồi đi bộ vào đường liên xóm thuộc tiểu khu 21 tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thị trấn HL phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nilon màu vàng bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ của Y: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 vỏ màu xanh kèm 02 sim điện thoại; 01 xe ô tô đầu kéo hiệu Cheng Long, BKS 26C-09778 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 89R-012.45.

Ngày 17/12/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện MS phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn Y. Kết quả: Khối lượng chất bột màu trắng trong 04 gói thu giữ của Lò Văn Y là 0,26 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M trung cầu giám định.

Kết luận giám định số 83/KLMT ngày 21/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,26 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,26 gam loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSMS ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Lò Văn Y tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguY quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

TuY bố bị cáo Lò Văn Y phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Y từ 13 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: **Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:**

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Võ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu vàng, màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì thư do Công an huyện MS phát hành;

Trả lại cho Lò Văn Y 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 vỏ màu xanh kèm 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng;

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện MS trả lại cho anh Nguyễn Thiện S quản lý, sử dụng 01 xe ô tô đầu kéo hiệu Cheng Long, BKS 26C-09778 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 89R-012.45.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện MS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Ngày 16/12/2023, tại khu vực tiểu khu 21, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh S La, Tổ công tác Công an huyện MS, tỉnh S La đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 22 giờ 10 phút đối với bị cáo Lò Văn Y thu giữ 0,26 gam Heroine Y khai tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/12/2023, biên bản niêm phong vật chứng và biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập ngày 17/12/2023, Kết luận số 83/KLMT ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La; các lời khai của bị cáo trong hồ sơ, người chứng kiến... và

phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn, không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Y phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét tính chất vụ án:

Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường nhưng bị cáo Y vẫn mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị hình phạt và xử lý vật chứng là đảm bảo đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, xét thấy: Bị cáo phạm tội về ma túy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, từ đó đề răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo Y là đối tượng nghiện ma túy và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án: Bị cáo Lò Văn Y khai mua của một người đàn ông mới quen tên Hải (Y không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ) tại khu vực ngã ba tượng đài thuộc bản Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện MS. Việc mua bán trao đổi giữa hai bên không có người biết, chứng kiến nên. Đối với số tiền 200.000VNĐ bị cáo dùng để mua ma túy, bị cáo khai là tiền do lao động có. Ngoài lời khai của bị cáo không căn cứ chứng minh có liên quan đến người khác. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Lò Văn Y phải chịu trách nhiệm độc lập về toàn bộ khối lượng Heroine thu giữ là 0,26 gam.

[7] *Vật chứng vụ án*: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu vàng, màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định trong 01 phong bì thư do Công an huyện MS phát hành. Xét là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 12 vỏ màu xanh kèm 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng là tài sản của Lò Văn Y không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe ô tô đầu kéo hiệu Cheng Long, BKS 26C-09778 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 89R-012.45 thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Y. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thiện S, Y được anh S thuê lái chiếc xe trên. Việc Y sử dụng xe để đi mua ma túy anh S không biết, không có liên quan đến hành vi phạm tội của Y vào ngày 16/12/2023. Ngày 18/12/2023, anh S có đơn xin lại chiếc xe trên để quản lý, sử dụng. Xét việc trả lại chiếc xe đầu kéo không ảnh hưởng đến việc điều tra, đảm bảo quyền lợi cho chủ sở hữu hợp pháp nên ngày 20/12/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện MS đã trao trả cho anh S quản lý, tài sản là có căn cứ, cần ghi nhận.

[8] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 VNĐ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

TuY bố bị cáo Lò Văn Y phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Y 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Vật chứng vụ án*: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nion màu vàng, màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì thư do Công an huyện MS phát hành;

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 12 vỏ màu xanh kèm 02 sim điện thoại, đã qua sử dụng;

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện MS trả lại cho anh Nguyễn Thiện S quản lý, sử dụng 01 xe ô tô đầu kéo hiệu Cheng Long, BKS

26C-09778 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 89R-012.45 theo Quyết định xử lý, vật chứng tài sản ngày 20/12/2023.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/4/2024 giữa Công an huyện MS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MS).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụY án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh S La;
- VKSND huyện MS, tỉnh S La;
- THADS huyện MS, tỉnh S La;
- Công an huyện MS, tỉnh S La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh S La ;
- Sở Tư pháp tỉnh S La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cầm Ngọc Thương